

KẾ HOẠCH
CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRƯỜNG MẦM NON AN SINH B
GIAI ĐOẠN 2019 - 2024

A - CƠ SỞ PHÁP LÝ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN

Luật Giáo dục năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục năm 2009;

Quyết định số 711/QĐ-TTg ngày 13/6/2012 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược phát triển giáo dục 2011-2020;

Căn cứ văn bản hợp nhất số 04/VBHN-BGDĐT ngày 24/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về văn bản hợp nhất ban hành Điều lệ trường mầm non;

Thông tư số 17/2011/TT-BGDĐT ngày 14/4/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định Chuẩn hiệu trưởng trường mầm non;

Thông tư số 02/2014/TT-BGDĐT ngày 08/02/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế công nhận trường MN đạt chuẩn quốc gia;

Thực hiện Kết luận số 51-KT/TW, ngày 29/10/2012 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XI). Nghị quyết số 29/NQ-TW ngày 4 tháng 11 năm 2013 Ban chấp hành Trung ương (Khóa XI) “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”.

B - NỘI DUNG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN

Phần 1:

PHÂN TÍCH BỐI CẢNH VÀ THỰC TRẠNG NHÀ TRƯỜNG

I - Khái quát tình trường mầm non An Sinh B

Trường Mầm non An Sinh B có tổng diện tích đất là: 6230,4m². Trường có 2 điểm trường, điểm chính trung tâm Bãi Dài và điểm lẻ Trại Lốc.

Địa điểm trụ sở chính nằm ở thôn Bãi Dài, xã An Sinh, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

+ Điện thoại: 0333.581.794

+ Website: <http://mnansinh2.dongtrieu.edu.vn/>

Trường Mầm non An Sinh B được tách và thành lập từ tháng 09/2009 Trải qua 10 năm trưởng thành và phát triển, nhà trường đã có những bước chuyển biến tích cực, đạt được những thành tích đáng kể trong công tác nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ.

Năm học 2018-2019 trường được công nhận nâng chuẩn Quốc gia mức độ 2 theo Quyết định số 1400/QĐ-UBND ngày 04/05/2017 do Phó chủ tịch tỉnh Quảng Ninh Nguyễn Thị Thu Thủy đã ký. Được công nhận kiểm định chất lượng đánh giá ngoài cấp độ 3 vào tháng 10/2017 theo Quyết định số 2531/QĐ-SGD ngày 25/10/2017 đồng chí Giám đốc Sở Giáo dục Vũ Liên Oanh đã ký.

1. Sự quan tâm của chính quyền địa phương trong việc thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia về công tác giáo dục

- Năm học 2018 - 2019 trường được Sở giáo dục tỉnh Quảng Ninh công nhận nâng chuẩn Quốc gia mức độ 2 sau giai đoạn 5 năm 2013 - 2018.

Cấp ủy đảng, Chính quyền địa phương luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát đến bậc học mầm non trong việc thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia về công tác giáo dục, các Ban ngành, đoàn thể phối hợp chặt chẽ với nhà trường trong công tác tuyên truyền vận động trẻ ra lớp và thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục tạo điều kiện cho nhà trường thực hiện tốt công tác chăm sóc giáo dục trẻ.

2. Sự quan tâm của cha mẹ trẻ trong việc nâng cao chất lượng GD

Trường mầm non An Sinh B đa số phụ huynh làm nông nghiệp có mức sống trung bình nhưng đa số phụ huynh có nhận thức đúng đắn về giáo dục mầm non nên nhà trường nhận được sự đồng thuận cao của các bậc phụ huynh trong việc giáo dục trẻ như:

+ Thực hiện đầy đủ, kịp thời các yêu cầu của nhà trường đề ra.

+ Phối hợp với nhà trường và giáo viên trong việc thực hiện chương trình nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Tham gia vào các phong trào của nhà trường như:
- + Hoạt động nuôi dạy trẻ khoa học,
- + Tham gia cải tạo môi trường, xây dựng Vườn hoa, vườn rau của bé.
- + Góp nguyên vật liệu làm đồ dùng, đồ chơi.
- + Ủng hộ cây xanh, chậu hoa, cây cảnh trang trí lớp học tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên tổ chức các hoạt động cho trẻ.
- + Tham gia các cuộc trải nghiệm của bé và các hội thi.

II - Thực trạng của nhà trường

1. Công tác tuyển sinh trẻ trong độ tuổi ra lớp:

Trường mầm non An Sinh B với 2 điểm trường, tổng số có 8 nhóm lớp

Bảng 1- Thống kê tình hình trường, lớp, học sinh (năm 2019 - 2020)

Tên nhóm, lớp/điểm trường	Số trẻ	Giáo viên chủ nhiệm	Trình độ CM
Nhóm trẻ A (Điểm trung tâm)	27	Đỗ Thị Hạnh Lê Thị Vân	Đại học Đại học
Nhóm trẻ B (Điểm Trại Lốc)	24	Đào Thị Hường Lê Thị May	Cao đẳng Trung cấp
Lớp MG 3 tuổi A (Điểm trung tâm)	27	Nguyễn Thị Dương Nguyễn Thị Thúy	Đại học Đại học
Lớp MG 3 tuổi B (Điểm Trại Lốc)	13	Dương Thị Kim Huệ	Đại học
Lớp MG 4 tuổi A (Điểm trung tâm)	28	Ngô Thị chinh Nguyễn T Thanh Huyền	Đại Học Cao đẳng
Lớp MG 4 tuổi B (Điểm Trại Lốc)	19	Đỗ Thị Khanh Bùi Thị Huế	Đại học Đại Học
Lớp MG 5 tuổi A	26	Lê Thị Liên	Đại học

(Điểm trung tâm)		Hoàng Thị Hậu	Cao đẳng
Lớp MG 5 tuổi B (Điểm trung tâm)	26	Vũ Thị Nguyệt Nguyễn Như Mừng	Cao đẳng Đại học
Cộng: 08 nhóm, lớp	190		

- Cơ sở vật chất trường đảm bảo theo Điều lệ trường Mầm non phục vụ tốt cho việc dạy và học.

- Có 100% số lớp học 2 buổi/ngày, thuận tiện trong công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục.

- Công tác tuyển sinh của nhà trường hàng năm đều thực hiện nghiêm túc, đúng quy định và đảm bảo chỉ tiêu của PGD đề ra. Đặc biệt là huy động trẻ 5 tuổi ra lớp đạt 100%.

*** Hạn chế:**

- Đa số phụ huynh đi làm nghề nông nghiệp, địa hình dân cư rải rác nên công tác đến nhà tuyên truyền vận động điều tra trẻ trong độ tuổi đôi lúc cũng gặp trở ngại.

2. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên:

2.1. Số lượng: Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên: 21 nữ

Bảng 2 – Thống kê tình hình đội ngũ (năm học 2019 – 2020)

Số lượng				Trình độ chuyên môn			
Tổng số	BGH	GV	NV	ĐH	CĐ	TC	SC
21	3	16	2	15	4	2	0

2.2. Chất lượng:

2.2.1. Đối với Cán bộ quản lý: Tổng số: 3; Trong đó:

- Trình độ chuyên môn đạt trên chuẩn: 3/3 đạt tỷ lệ 100% (ĐHSPMN và ĐHQGLGD: 01, chứng nhận quản lý giáo dục 02).

+ Trình độ Trung cấp lý luận chính trị: 3/3

+ Nghiệp vụ quản lý: 3/3

+ Tin học: 3/3

+ Ngoại ngữ tiếng Anh: 3/3

2.2.2. Đối với giáo viên: Tổng số: 16 nữ. Trong đó

- Trình độ chuyên môn: Đạt chuẩn 15/16 đạt tỷ lệ 93,7%; trong đó trên chuẩn Cụ thể:

+ ĐH SPMN: 11

+ CĐ SPMN: 4

+ TC SPMN: 1

+ SC SPMN: 0

- Trình độ Tin học: 16/16, tỷ lệ 100%; Ngoại ngữ: 16/16; tỷ lệ: 100%

- Giáo viên tham gia Hội thi “Giáo viên dạy giỏi cấp trường”: 16/16 đạt: 100%; cấp thị xã: 13/16 tỷ lệ 82%.

- Chuẩn nghề nghiệp giáo viên: Xếp loại xuất sắc: 7/15 đạt 46,7%. loại khá: 8/15 đạt 53,3%; (có 01 giáo viên không được đánh giá, lý do đang tập sự)

- Số đảng viên của trường: 15/21 tỷ lệ 71% so với toàn trường.

*** Ưu điểm:**

- Ban lãnh đạo nhà trường nhiệt tình, có năng lực, có uy tín với tập thể.

- Tập thể sư phạm là một khối đoàn kết, có ý thức kỷ luật tốt, có tinh thần tự giác, trách nhiệm cao trong công việc.

- Đa số giáo viên trẻ nhiệt tình và có 100% biết ứng dụng CNTT trong việc soạn giảng.

*** Hạn chế:**

- Một số ít giáo viên chưa vận dụng linh hoạt sang tạo trong ứng dụng phương pháp tổ chức hoạt động nuôi dưỡng giáo dục.

3. Công tác đảm bảo chất lượng giáo dục và kết quả chăm sóc GD

3.1. Chương trình giáo dục

- Thực hiện tốt chương trình GDMN do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành; nâng cao chất lượng giáo dục trẻ.

- Lãnh đạo nhà trường có kế hoạch hoạt động theo năm, tháng, tuần cụ thể, đảm bảo thực hiện nghiêm túc chương trình chăm sóc–giáo dục trẻ theo quy định. Đảm bảo công tác kiểm tra đánh giá giáo viên theo định kỳ và đột xuất.

- Chỉ đạo giáo viên dự kiến các chủ đề trong năm học, xây dựng mục tiêu, nội dung chương trình, thực hiện tốt chế độ sinh hoạt một ngày của trẻ.

- Triển khai và thực hiện Bộ chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi, xây dựng Bộ công cụ và phiếu đánh giá để khảo sát trẻ cuối mỗi chủ đề. Tổ chức các hoạt động theo hướng lấy trẻ làm trung tâm, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của trẻ.

- Đa số giáo viên trẻ nhiệt tình yêu nghề mến trẻ có tinh thần trách nhiệm với công việc được giao, thực hiện tốt chương trình GDMN, có năng lực và kỹ năng sư phạm thực hiện tốt các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ.

- Tổ chức triển khai cho giáo viên học tập các chuyên đề, ứng dụng vào tình hình thực tế của nhà trường, từng bước đổi mới nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ theo chương trình GDMN.

- Tuyên truyền cho các bậc phụ huynh nắm nội dung các tiêu chí trong Bộ chuẩn phát triển trẻ em năm tuổi để kiểm tra trẻ tại gia đình,

3.2. Chương trình chăm sóc, nuôi dưỡng

- Thực hiện tốt chế độ nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ. Đảm bảo chế độ dinh dưỡng trong ngày cho trẻ, giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và thể thấp còi. Đảm bảo an toàn không để tai nạn thương tích xảy ra trong nhà trường, phòng chống các dịch bệnh cho trẻ.

- Nghiêm túc thực hiện việc cho trẻ rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn cơm và sau khi đi vệ sinh hàng ngày, đảm bảo giấc ngủ của trẻ ấm về mùa đông, mát về mùa hè.

- Thực hiện tốt khâu tiếp nhận thực phẩm, chế biến đảm bảo quy trình một chiều, đảm bảo vệ sinh ATTP. Thực hiện lưu mẫu thực phẩm theo đúng qui định, thường xuyên thay đổi thực đơn theo mùa, không để ngộ độc thực phẩm xảy ra trong nhà trường.

- 100% trẻ được theo dõi và khám sức khỏe định kỳ. Có các biện pháp phòng chống dịch bệnh trong trường, rèn cho trẻ kỹ năng giữ gìn vệ sinh cá nhân và giữ gìn sức khỏe.

- Phối hợp với phụ huynh đề ra các biện pháp phòng chống suy dinh dưỡng, phân đầu giảm tối đa trẻ suy dinh dưỡng, thấp còi so với đầu năm học.

- Nhà trường thực hiện công tác tuyên truyền với các bậc phụ huynh về kiến thức nuôi dạy trẻ khoa học, phòng chống các loại bệnh thường gặp ở trẻ.

3.3. Tổ chức các hoạt động khác

- Tiếp tục duy trì và thực hiện tốt các phong trào “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, các “Phong trào hai không”, “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo”; “DSKHHGD”; “Gia đình nhà giáo văn hóa”; “An toàn giao thông”...

- Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ “*Xây dựng trường học thân thiện học sinh tích cực*” duy trì và phát huy kết quả xếp loại tốt.

- Thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục mầm non trẻ 5 tuổi, huy động 100% trẻ 5 tuổi ra lớp. Duy trì giữ vững đạt chuẩn PCGDMNCTNT cho những năm tiếp theo.

- Tham gia các phong trào thi đua và hội thi các cấp (thị xã, tỉnh) tổ chức phân đầu đạt kết quả cao.

- Thực hiện tốt kế hoạch kiểm tra nội bộ trong nhà trường.

- Thực hiện tốt Quy chế dân chủ cơ sở, Quy chế chi tiêu nội bộ.

- Thực hiện công khai theo qui định

- Tham gia sinh hoạt các đoàn thể: Chi bộ, Công đoàn, Chi đoàn, phụ nữ... và các hoạt động địa phương tổ chức.

4. Cơ sở hạ tầng, trang thiết bị đồ dùng đồ chơi và cơ sở vật chất khác

Bảng 3 – Thống kê cơ sở vật chất:

Điểm trường	Diện tích	Số phòng học	Phòng chức năng	Nhà bếp	Nhà vệ sinh	Số bộ bàn ghế	Đồ chơi theo Thông tư	Sân chơi có đồ chơi
Khu Trung tâm Bãi	5182,7 m ²	5	1	1	6	80 bộ	- Lớp MG 5 tuổi: Đủ đồ dùng, đồ chơi: đạt 100%.	1

Dài							- Lớp MG 4 tuổi: Đạt 70%.	
Khu Trại Lốc	1047,7m ²	3		1	3		- Lớp MG 3 tuổi, : Đạt 60%. - Nhóm trẻ: 50%	1
2 điểm trường	6230,4 m ²	8	1	2	9			2

*** Ưu điểm:**

- Trường được đặt tại khu trung tâm, thuận tiện cho trẻ đến trường.
- Khuôn viên trường xanh - sạch - đẹp thoáng mát có tường rào, cổng trường, biển tên trường đầy đủ.
- Phòng học đủ 100% học sinh học 2 buổi/ngày

*** Hạn chế:**

- Còn 01 phòng học bán kiên cố không có phòng kho chứa đồ, mái ngói đã xuống cấp, hiện chơi không đủ diện tích
- Thiếu 20 bộ bàn ghế cho học sinh.

5. Các chế độ chính sách; công tác bồi dưỡng, đào tạo

5.1. Chế độ chính sách:

*** Ưu điểm:**

- Thực hiện đúng các chế độ chính sách đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên theo Thông tư 48/2011/TT-BGDĐT ngày 25/10/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về chế độ làm việc của giáo viên đối với giáo viên mầm non; Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 hướng dẫn thực hiện chế độ nâng lương thường xuyên và nâng lương trước thời hạn đối với cán bộ, viên chức, công chức và người lao động; Chế độ phụ cấp thâm niên; phụ cấp đứng lớp, trực trưa...kịp thời và đầy đủ.

*** Hạn chế:**

- Chế độ lương phụ cấp cho đội ngũ CBGVNV còn thấp (giáo viên MN làm cả ngày trên lớp)

5.2. Công tác bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên

- Công tác bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên được Phòng Giáo dục và Đào tạo quan tâm, tạo điều kiện tham gia tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý, nâng cao trình độ chuyên môn.

- Tổ chức Hội thi “Giáo viên dạy giỏi, cấp dưỡng giỏi” cấp trường, hoạt động tốt, tổ chức các tiết dạy mẫu và tham gia các đợt sinh hoạt chuyên môn cụm nhằm nâng cao kiến thức, kỹ năng sư phạm cho giáo viên tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, CSGD trẻ.

- Bồi dưỡng giáo viên tham gia Hội thi “Giáo viên dạy giỏi” cấp Thị xã.

6. Tài chính và quản lý tài chính:

- Ngân sách nhà nước: Gồm ngân sách thường xuyên và ngân sách không thường xuyên để thực hiện các khoản chi như: Chi lương, chi công tác phí, chi phụ cấp chức vụ, phụ cấp thâm niên...

- Nhà trường thực hiện các nguồn thu hộ cha mẹ thực hiện công tác bán trú như: Tiền ăn, tiền thuê cấp dưỡng

*** Ưu điểm:**

- Trường xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ trường học, được tập thể thống nhất, thực hiện đúng Nghị định 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 về quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

- Nhà trường thực hiện việc thu-chi đúng văn bản hướng dẫn của các cấp (thu đủ bù chi), việc sử dụng kinh phí ngân sách theo qui định tài chính.

- Thực hiện công khai tài chính của trường theo đúng quy định, lưu giữ tốt các loại hồ sơ chứng từ.

7. Quan hệ giữa nhà trường, địa phương, các đoàn thể và xã hội

*** Ưu điểm:**

- Nhà trường chủ động tham mưu Cấp ủy đảng, chính quyền địa phương và phối hợp các Ban ngành đoàn thể đề xuất những biện pháp cụ thể nhằm thực hiện chủ trương và kế hoạch phát triển giáo dục địa phương cụ thể như:

+ Tham mưu về công tác phát triển đảng viên trong trường, phối hợp về huy động trẻ trong độ tuổi ra lớp .

+ Phối hợp với Hội phụ nữ xã tuyên truyền VSATTP, KHHGD và phòng chống các dịch bệnh ở trẻ, giao lưu sinh hoạt văn nghệ

+ Ban đại diện cha mẹ học sinh được thành lập và hoạt động có hiệu quả trong việc phối kết hợp với nhà trường nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

+ Thực hiện tốt mối quan hệ và thông tin giữa Nhà trường - Gia đình và xã hội được duy trì thường xuyên tạo cho nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ đề ra.

+ Huy động nguồn lực của các tổ chức, gia đình, cộng đồng, các nhà hảo tâm...hỗ trợ vào hoạt động giáo dục, tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng và điều kiện nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

*** Hạn chế:**

- Một số ít phụ huynh chưa quan tâm đến con em mình trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ.

III - Phân tích cơ hội - thách thức và các điểm mạnh - điểm yếu

1. Thời cơ

- Trong những năm qua Ngành giáo dục thị xã Đông Triều đã có những bước phát triển mạnh mẽ nên đã có những tác động không nhỏ đến tầng lớp CMHS; Cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương đã có những định hướng quan tâm, chỉ đạo đặc biệt đối với công tác nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục của nhà trường.

- Các phong trào học tập, phong trào dạy học được ngành phát động, triển khai đã phần nào làm thay đổi nhận thức, hành động của Đội ngũ nhà giáo.

- Đội ngũ cán bộ giáo viên đa số trẻ, khỏe nhiệt tình, được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm khá, tốt và nhiều giáo viên tự phấn đấu học tập nâng cao trình độ chuyên môn.

- Đa số phụ huynh ngày càng nhận rõ hơn vai trò, trách nhiệm cùng nhau tham gia xây dựng, phát triển giáo dục mầm non.

2. Thách thức

- Yêu cầu của xã hội ngày càng đòi hỏi cao về chất lượng giáo dục trong thời kỳ hội nhập. Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục và liên tục được nâng cao.

- Sự phát triển của các nhóm trẻ tư thực ngày càng nhiều, càng có nhiều sự cạnh tranh lành mạnh để nâng cao chất lượng chăm sóc thu hút phụ huynh đưa trẻ trong độ tuổi trên địa bàn ra lớp đạt chỉ tiêu hàng năm.

- Việc ứng dụng CNTT trong giảng dạy, trình độ ngoại ngữ, khả năng sáng tạo của cán bộ giáo viên, nhân viên.

- Cần huy động sự đầu tư, đóng góp của xã hội đảm bảo cơ sở vật chất và điều kiện dạy học thích ứng với nhu cầu xã hội.

3. Điểm mạnh

- Nhà trường được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của các cấp lãnh đạo, Chính quyền địa phương về các hoạt động của trường.

- Trường có Chi bộ nên thuận tiện cho việc lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện nhiệm vụ trong tất cả các hoạt động của nhà trường.

- Công tác tổ chức quản lý của Ban Giám Hiệu: Cơ bản có tầm nhìn chiến lược lâu dài, có định hướng và có các kế hoạch cụ thể, phù hợp với thực trạng của đơn vị qua từng giai đoạn để xây dựng và phát triển nhà trường. Công tác kiểm tra đánh giá và thúc đẩy về mọi mặt được đánh giá kịp thời, khách quan và đã có những định hướng về công tác xây dựng chất lượng Đội ngũ nói riêng và chất lượng nhà trường nói chung;

- Ban Giám Hiệu có ý thức trách nhiệm cao trong công việc được giao, tổ chức, xây dựng kế hoạch để thực hiện các mục tiêu ngắn hạn và dài hạn;

- Tỷ lệ giáo viên, nhân viên hiện nay đảm bảo đủ biên chế theo quy định.

- Các lĩnh vực khác về tổ chức quản lý tài chính, thanh tra – thi đua, Công đoàn, Chi đoàn trong nhà trường hoạt động theo kế hoạch, qui chế đạt hiệu quả.

- Đa số phụ huynh phối hợp tốt trong các hoạt động của nhà trường.

- Thành tích: Đơn vị đã từng bước ổn định và đang phát triển vững chắc về mọi mặt, đã và đang có những định hướng cơ bản và được chính quyền địa phương quan tâm ủng hộ. Nhiều năm trường đạt danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến.

4. Điểm yếu

- *Tổ chức quản lý của Ban giám hiệu:*

+ Trường có 2 điểm trường việc quản lý con người và thực hiện chuyên môn, phong trào còn gặp nhiều khó khăn.

+ Năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ giáo viên chưa thực sự đồng đều. Lực lượng giáo viên trẻ còn thiếu kinh nghiệm chuyên môn, một bộ phận nhỏ giáo viên còn hạn chế trong hoạt động dạy học, quản lý, giáo dục học sinh theo hướng đổi mới.

- *Đội ngũ giáo viên, nhân viên:*

- Một số ít giáo viên chưa sáng tạo trọng việc ứng dụng CNTT chuyển đổi số trong đổi mới giảng dạy.

- *Cơ sở vật chất:*

- Điểm lẻ Trại Lốc của trường còn 01 phòng học bán kiên xây dựng nhiều năm nên đã xuống cấp, đồ dùng đồ chơi và một số thiết bị trang cấp, bổ sung xong chưa đủ theo qui định, nên có những ảnh hưởng đến công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

- *Về phía phụ huynh:*

- Một số ít phụ huynh chưa thật sự quan tâm đến các hoạt động của trường do địa bàn dân cư thưa thớt hẻo lánh...

5. Xác định vấn đề ưu tiên

- Ổn định về mọi mặt và làm tiền đề cho kế hoạch thực hiện lộ trình công nhận lại trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2 vào năm 2024;

- Tiếp tục làm tốt công tác giáo dục về tư tưởng, nhận thức cho đội ngũ nhằm nâng cao chất lượng làm việc.

- Xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng đội ngũ về ứng dụng CNTT, bồi dưỡng chuyên môn đủ điều kiện thực hiện nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Tiếp tục đổi mới công tác quản lý, tăng cường công tác kiểm tra và tự kiểm tra để khắc phục những tồn tại yếu kém khi thực hiện kế hoạch ngắn hạn và dài hạn.

- Nâng cao hiệu quả chăm sóc - giáo dục trẻ. Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học lấy trẻ làm trung tâm và đánh giá trẻ theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động sáng tạo của từng trẻ.

Phần 2:

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG GIAI ĐOẠN 2019 - 2024

I - Tổng quan

Kế hoạch phát triển nhà trường giai đoạn 2019 - 2024 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho Hội đồng trường, hoạt động của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường trong việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non.

II - Định hướng phát triển

1. Triết lý - Quan điểm phát triển

Xây dựng kế hoạch “*Chiến lược phát triển giáo dục*” của nhà trường, được đặt trong hệ thống quan điểm chỉ đạo của Đảng và Nhà nước về Giáo dục và Đào tạo và vận dụng một cách sáng tạo phù hợp thực tiễn giai đoạn mới.

2. Tầm nhìn

Trường Mầm non An Sinh B là ngôi trường Hạnh phúc an toàn, thân thiện, chất lượng và hiệu quả, là nơi phụ huynh, học sinh tin cậy. Học sinh được phát triển toàn diện, là nơi đào tạo những con người mạnh khỏe về thể chất, mạnh mẽ về trí lực. Ngôi trường trẻ được học tập và rèn luyện, giáo viên năng động, tự tin và luôn có khát vọng vươn lên.

3. Sứ mệnh

Xây dựng một đơn vị có tính kỉ luật lao động cao, biết thương yêu hỗ trợ nhau, biết được nhiệm vụ của mỗi cá nhân để tư duy, sáng tạo, làm việc có hiệu quả, trung thực, khách quan trong thực thi nhiệm vụ.

4. Các giá trị cơ bản của nhà trường

Đoàn kết, tinh thần trách nhiệm, lòng nhân ái, tính trung thực, sự hợp tác vươn lên

5. Phương châm hành động:

- "Người học là nhân vật quan trọng của nhà trường, là nhân tố quyết định sự sống còn của nhà trường"
- "Trẻ em hôm nay - Thế giới ngày mai"
- "Hãy dành Tất cả những gì tốt đẹp nhất cho trẻ thơ"

II - MỤC TIÊU CHUNG, CHỈ TIÊU CỤ THỂ

1. Mục tiêu chung

Ổn định, phát triển, xây dựng đơn vị có uy tín về mọi mặt duy trì đạt các mức độ theo quy định của “*Trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia mức 2*”.

1.1. Mục tiêu ngắn hạn

Năm 2013 đạt chuẩn mức độ 1 và phân đầu trường được công nhận nâng chuẩn trường mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 năm 2018; năm 2017 công nhận kiểm định chất lượng mức độ 3.

1.2. Mục tiêu trung hạn: Phát triển thương hiệu

- Duy trì chuẩn Quốc gia mức độ 2, phân đầu nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ từng bước cho lộ trình công nhân lại trường chuẩn quốc gia mức độ 2 vào năm 2024.

1.3. Mục tiêu dài hạn: Khẳng định thương hiệu

- Trường phấn đấu đến năm 2024 đạt các mục tiêu sau :
- + Trường đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục mức độ 3.
- + Duy trì đạt trường chuẩn quốc gia mức độ 2 năm học 2023 - 2024.

2. Mục tiêu cụ thể:

2.1. Phát triển Giáo dục

TT	NỘI DUNG	2019-2020	2020-2021	2021-2022	2022-2023	2023-2024	GHI CHÚ
1	Số lớp, nhóm	8	8	9	9	9	
2	Số trẻ huy động	199	179	171	171	184	
3	Tỷ lệ huy động Nhà trẻ	48%	55%	45%	47%	54%	
4	Tỷ lệ huy động Mg	91,8%	96,5%	97,9%	97,7%	99,2%	
5	Tỷ lệ huy động trẻ 5 tuổi	100%	100%	100%	100%	100%	

2.2 Đội ngũ cán bộ, giáo viên:

TT	NỘI DUNG	2019 - 2020	2020 - 2021	2021 - 2022	2022 - 2023	2023 - 2024	GHI CHÚ
1	Trình độ đạt chuẩn	94,7%	94,7%	100%	100%	100%	
2	Trình độ trên chuẩn	73,6%	73,6%	89,4%	84,9%	84,9%	
3	Trình độ trung cấp LLCT	15%	15%	15%	25%	25%	
4	Chứng chỉ quản lý trở lên	15%	22,7%	38%	38%	38%	
5	Ứng dụng CNTT	80%	80%	100%	100%	100%	

2.3 Chất lượng nuôi dạy

***) 2019 – 2020**

- 100% trẻ đều ăn tại trường và tỷ lệ trẻ SDD giảm xuống còn dưới 3%
- 95% trẻ chuyên cần, 100% trẻ đạt bé ngoan
- 100% trẻ đạt bé sạch
- 97 % trẻ phát triển bình thường

***) 2020 - 2021**

- 100% trẻ đều ăn tại trường và tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng và thấp còi giảm xuống còn dưới 3%
- 95% trẻ chuyên cần, 100% trẻ đạt bé ngoan
- 100% trẻ đạt bé sạch
- 97 % trẻ phát triển bình thường

***) 2021 - 2022**

- 100% trẻ đều ăn tại trường và tỷ lệ trẻ SDD giảm xuống còn dưới 3,0%
- 95% trẻ chuyên cần, 100% trẻ đạt bé ngoan
- 100% trẻ đạt bé sạch
- 97,5 % trẻ phát triển bình thường

***) 2022- 2023**

- 100% trẻ đều ăn tại trường và tỷ lệ trẻ SDD giảm xuống còn dưới 2,5%
- 95% trẻ chuyên cần, 100% trẻ đạt bé ngoan

- 100% trẻ đạt bé sạch
- 97,5 % trẻ phát triển bình thường

***) 2023- 2024**

- 100% trẻ đều ăn tại trường và tỷ lệ trẻ SDD giảm xuống còn dưới 2,5%
- 95% trẻ chuyên cần, 100% trẻ đạt bé ngoan
- 100% trẻ đạt bé sạch
- 97,5 % trẻ phát triển bình thường

2.4 Danh hiệu và hình thức khen thưởng

TT	NỘI DUNG	2019 - 2020	2020 - 2021	2021 - 2022	2022- 2023	2023- 2024	GHI CHÚ
1	LĐTT	100%	100%	100%	100%	100%	
2	CSTĐ	15%	15%	15%	15%	15%	
3	UBND thị xã tặng GK	10%	10%	10%	10%	10%	
4	Sở khen	01	0	0	01	01	

2.5. Cơ sở vật chất:

***) 2019– 2020**

- Xây dựng công trường khu trung tâm Bãi Dài
- Sơn khu hiệu bộ, nhà bếp tường rào
- Sơn, sửa chữa lớp học, nhà bảo vệ
- Sửa chữa công trình vệ sinh
- Mua bổ sung một số đồ dùng, đồ chơi cho các nhóm lớp theo Thông tư 02

***) 2020 - 2021**

- Xây dựng mở đường bê tông, xây bồn hoa, cải tạo vườn cây,
- Nâng cấp mở rộng khu trải nghiệm
- Làm mái tôn khu trải nghiệm
- Trãi thảm cỏ nhân tạo khu vui chơi
- Mua bổ sung một số đồ dùng, đồ chơi trang thiết bị phục vụ cho công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ ...
- Sơn sửa đồ chơi

***) 2021 – 2022:**

- Cải tạo CSVC điểm Trại Lốc:

***) 2022– 2023:**

- Cải tạo cơ sở vật chất điểm trung tâm Bãi Dài

***) 2023 - 2024**

- Cải tạo, sửa chữa trung tâm Bãi dài và Trại Lốc

III - NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Ổn định về mọi mặt và làm tiền đề cho kế hoạch thực hiện lộ trình duy trì trường đạt Chuẩn Quốc gia mức độ 2

*** *Nhiệm vụ:***

- Tập trung mọi nguồn lực để tiếp tục củng cố các kết quả đã đạt được và phát triển trường lớp về mọi mặt trong năm học này và những năm học tiếp theo.
- Xây dựng bộ máy quản lí, các tổ chức đoàn thể trong nhà trường; xây dựng khối đoàn kết nội bộ để đặt nền tảng vững chắc cho sự phát triển của đơn vị.

*** *Giải pháp:***

- Ổn định công tác tổ chức làm tốt công tác thông tin hai chiều trong địa bàn tuyển sinh của nhà trường.
- Gắn trách nhiệm của từng cá nhân đối với công việc được giao. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ để đáp ứng với yêu cầu công việc của nhà trường trong giai đoạn hiện nay.
- Xây dựng hệ thống tiêu chí, minh chứng, áp dụng chuẩn nghề nghiệp giáo viên Mầm non để đánh giá phân loại GV cuối năm học từ đó có những định hướng bố trí, sắp xếp và làm tốt công tác bồi dưỡng GV hàng năm.

*** *Người phụ trách:***

- Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn, tổ trưởng chuyên môn, giáo viên từng nhóm lớp và đội ngũ nhân viên.

2. Tiếp tục làm tốt công tác giáo dục về tư tưởng, nhận thức cho đội ngũ nhằm nâng cao chất lượng làm việc và hướng tới xây dựng chất lượng "mũi nhọn".

- * *Nhiệm vụ:*** Phát huy vai trò lãnh đạo của Chi bộ Đảng, phân công, phân nhiệm cho từng cá nhân và các tổ chức đoàn thể trong nhà trường.

*** Giải pháp:** Thường xuyên tổ chức các buổi học tập các Nghị quyết, chỉ thị, các văn bản, Điều lệ trường Mầm non, các văn bản liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của CB, GN, CNV trong nhà trường;

*** Người phụ trách:**

- Ban chấp hành chi bộ, Ban Giám hiệu.

3. Tiếp tục khai thác tối đa về UD CNTT trong dạy học, sử dụng hộp thư điện tử cá nhân, truy cập các trang website để phục vụ cho công tác giáo dục.

*** Nhiệm vụ:** Sử dụng tiết kiệm các nguồn kinh phí để đầu tư hệ thống máy tính, các thiết bị giáo dục khác theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá, bảo quản và sử dụng hiệu quả các thiết bị được cấp phát, duy trì các tiêu chí về trường đạt Chuẩn Quốc gia mức 2 và công nhận lại vào năm 2023.

*** Giải pháp:**

- Tham mưu với UBND xã, Phòng GD&ĐT tiếp tục đầu kinh phí để tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho nhà trường. Tiếp tục tiết kiệm nguồn ngân sách được cấp trong nhà trường để thực hiện sửa chữa nhỏ các phòng học, xây dựng cảnh quan môi trường sư phạm trong nhà trường. Thường xuyên kiểm tra, thống kê thiết bị, đồ dùng dạy học hết hạn sử dụng, đã hỏng để có kế hoạch mua sắm, sửa chữa đề nghị cấp bổ sung.

*** Người phụ trách:**

- Hiệu trưởng, Phó HT, CT Công đoàn, kế toán, giáo viên, nhân viên.

4. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý, tăng cường công tác kiểm tra và tự kiểm tra để khắc phục những tồn tại yếu kém khi thực hiện Kế hoạch dài hạn.

*** Nhiệm vụ:** Xây dựng và phát triển ý chí làm việc của tập thể, mỗi thành viên trong đơn vị đều phải có tư tưởng dám nghĩ, biết làm, nâng cao tính phê bình và tự phê bình của mỗi cá nhân, có định hướng cụ thể về hình ảnh của trường đến năm 2023.

*** Giải pháp:**

- Giảm bớt thủ tục hành chính trong công tác điều hành quản lý của Hiệu trưởng và các tổ chức đoàn thể như: hạn chế các buổi hội họp, triển khai nhanh đầy đủ và kịp thời các nội dung cần làm;

- Đổi mới cách đánh giá, kiểm tra, khắc phục kịp thời và đạt hiệu quả các sai sót hạn chế của từng cá nhân và các tổ chức đoàn thể; Làm tốt công tác thi đua khen thưởng đối với giáo viên và học sinh; đánh giá đúng năng lực thực của từng cá nhân;

- Chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật lao động đảm bảo ý thức trách nhiệm và nề nếp làm việc.

*** Người phụ trách:**

- Hiệu trưởng, Hội đồng trường, Hội đồng thi đua...

5. Thực hiện có hiệu quả các phong trào, các cuộc vận động, làm tốt công tác tuyên truyền vận động HS đi học chuyên cần

*** Nhiệm vụ:** Chỉ đạo và thực hiện có hiệu quả các phong trào và các cuộc vận động. Đặc biệt là cuộc vận động "*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*" phong trào "*Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực*"; Triển khai thực hiện chỉ thị 06-CT/TU ngày 29/3/2016 của Tỉnh Ủy về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động của đơn vị, thực hiện tốt phương châm "*Mỗi ngày đến trường là một ngày vui*".

*** Giải pháp:** Làm tốt công tác nêu gương các cá nhân điển hình trong các buổi Họp hội đồng sư phạm và trong các buổi Hội nghị, tổng kết, sơ kết; Đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới công tác soạn bài, xây dựng kế hoạch, tránh máy móc, sao chép, ...để GV có thời gian đầu tư cho mục tiêu bài dạy nhằm "chăm sóc" học sinh tốt hơn; Đổi mới hình thức hội họp, đổi mới hình thức thảo luận với CMHS của các lớp, tạo sự gần gũi giữa người làm công tác GD và cha mẹ trẻ để có sự thống nhất cách giáo dục HS, duy trì tốt sĩ số HS.

*** Người phụ trách:**

- Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, GV.

6. Thực hiện có hiệu quả VSATTP, VSMT, làm tốt công tác đảm bảo dinh dưỡng cho trẻ

*** Nhiệm vụ:** Chỉ đạo và thực hiện có hiệu quả đảm bảo dinh dưỡng, VSATTP, VSMT cho trẻ trong trường. Đội ngũ nhân viên cấp dưỡng phải được tập huấn kiến thức VSATTP... Hợp đồng thực phẩm đảm bảo chất lượng, giá cả và đầy đủ thủ tục...

*** Giải pháp:** NV cấp dưỡng và BGH được tập huấn kiến thức VSATTP. Phân công PHT phụ trách công tác bán trú và thực hiện ký kết Hợp đồng thực phẩm đảm bảo chất lượng, tính pháp lý,...Thực hiện tính khẩu phần ăn cho trẻ trên phần mềm Thành lập Ban kiểm tra VSATTP và vệ sinh môi trường,...

*** Người phụ trách:** BGH, GV, NV.

7. Nâng cao chất lượng giáo dục, đổi mới công tác giáo dục đạo đức, tăng cường rèn luyện kỹ năng sống, kỹ năng tự phục vụ cho học sinh.

*** Nhiệm vụ:**

Tổ chức các hoạt động trong, ngoài giờ lên lớp, để giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng tự phục vụ cho trẻ..

*** Giải pháp:**

- Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường về vai trò, vị trí và sự cần thiết phải đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của tập thể sư phạm đối với sự nghiệp phát triển nhà trường.

- Xây dựng quy chế phối hợp giữa Chính quyền và Công đoàn trong nhà trường. Tăng cường kiểm tra các hoạt động chuyên môn trong nhà trường, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, nâng cao hiệu quả quản lý và công khai hóa, minh bạch hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Xây dựng lồng ghép nội dung giáo dục kỹ năng cho trẻ vào kế hoạch tổ chức các hoạt động hằng ngày như giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng tự phục vụ: rửa tay, tự xúc cơm ăn, chải răng, thay quần áo, lau mặt... phù hợp với thực trạng đối tượng học sinh của độ tuổi, từng lớp;

- Bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên bằng nhiều biện pháp:

- Tạo điều kiện cho giáo viên tham gia học nâng cao trình độ chuyên môn trên chuẩn, dự các lớp tập huấn, bồi dưỡng hè, tham gia sinh hoạt cụm.

- Tổ chức tham quan học tập, dự giờ các đơn vị trường bạn. Tổ chức và tham gia hội thi giáo viên dạy giỏi các cấp...

- Triển khai đến CBVC ký cam kết và thực hiện tốt các phong trào, các cuộc vận động do các cấp phát động, thường xuyên kiểm tra theo dõi và nhắc nhở tập thể nhà trường để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Phát huy vai trò của Hội PHHS, phụ huynh các lớp ủng hộ vật chất (đồ dùng cá nhân của trẻ)... góp phần trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ đạt hiệu quả cao.

- Thực hiện đánh giá chất lượng mầm non theo Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT ban hành ngày 22/8/2018.

- Ra quyết định thành lập Hội đồng tự đánh giá, xây dựng kế hoạch và phân công nhiệm vụ cho từng thành viên trong Hội đồng tự đánh giá thực hiện theo kế hoạch đề ra.

- Thu thập đầy đủ các nguồn thông tin làm minh chứng cho từng tiêu chí và có mã hóa đầy đủ.

- Theo dõi, kiểm tra đánh giá chất lượng công tác quản lý, công tác chăm sóc giáo dục trẻ

*** Người phụ trách:**

BGH, Công đoàn, Đoàn TN, Ban đại diện CMHS, GV

Phần 3:

TỔ CHỨC THỰC HIỆN, GIÁM SÁT VÀ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ

1. Tổ chức thực hiện

1.1. Phổ biến kế hoạch

- Kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục trường Mầm non An Sinh B được phổ biến rộng rãi đến tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh học sinh, chính quyền địa phương và các tổ chức ban ngành, đoàn thể, các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

- Niêm yết công khai Kế hoạch tại bản tin của nhà trường.

1.2. Xây dựng lộ trình

*** Giai đoạn 1 (Từ năm 2019 – 2021): Đây là gian đoạn tiền đề, vì vậy phải tập trung vào các công việc sau:**

- Nâng cao nhận thức cho CBGV-CNV. Triển khai Kế hoạch đến toàn thể cán bộ, giáo viên, viên chức. Báo cáo lên cơ quan cấp trên để xin ý kiến chỉ đạo.

- Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện chiến lược.

- Duy trì trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2.
- Xây dựng Kế hoạch thực hiện chi tiết các nội dung đề ra theo từng năm học.

*** Giai đoạn 2 (Từ năm 2021 – 2022):**

- Xây dựng Kế hoạch thực hiện chi tiết các nội dung đề ra theo từng năm học.
- Tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống đi vào nề nếp.
- Hoàn thành các tiêu chí, tiêu chuẩn, quy định, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi CBVC-NLĐ
- Cải tạo khuôn viên tại 2 điểm trường (làm sân, mở rộng cổng trường, làm khu vui chơi trải nghiệm) nhằm nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.
- Tiếp tục nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn kiểm định nhà trường, duy trì đạt chất lượng cấp độ 3.

- Giữ vững trường đạt chuẩn quốc gia mức 2

*** Giai đoạn 3 (Từ năm 2022- 2024):**

- Xây dựng Kế hoạch thực hiện chi tiết các nội dung đề ra theo từng năm học.
- Sửa chữa phòng học
- Tiếp tục duy trì tiêu chí của trường chuẩn Quốc gia mức độ 2
- Tổ chức tổng kết kinh nghiệm và xây dựng kế hoạch chiến lược 5 năm tiếp theo.

1.3. Phân công thực hiện

(1)- Hiệu trưởng:

Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Tự kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học.

- Xây dựng quy hoạch phát triển nhà trường, lập kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục năm học; báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện trước Hội đồng trường và Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- Thực hiện Nghị quyết của Hội đồng và các chủ trương chính sách của Đảng, nhà nước, của ngành. Phổ biến các Chủ trương, chính sách, văn bản của ngành cấp trên kịp thời đến tập thể sư phạm nhà trường.

(2) Phó hiệu trưởng:

- Giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng công việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện

(3) Các tổ trưởng (Tổ chuyên môn - Tổ văn phòng)

Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch

(4) Giáo viên, nhân viên:

Căn cứ kế hoạch của tổ để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch đúng thời gian quy định, thông tin kịp thời những vướng mắc đưa ra các giải pháp để thực hiện hiệu quả kế hoạch phát triển chiến lược giáo dục nhà trường.

(5) Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường:

+ Hàng năm xây dựng chương trình hành động thực hiện các nội dung liên quan trong Kế hoạch phát triển nhà trường.

+ Tuyên truyền, vận động các thành viên của đoàn thể, tổ chức mình thực hiện tốt các nội dung và giải pháp trên, góp ý với nhà trường để điều chỉnh, bổ sung các giải pháp phù hợp nhằm thực hiện tốt Kế hoạch phát triển nhà trường.

(6) Hội đồng trường:

+ Hội đồng nhà trường tham gia xây dựng và thực hiện Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường.

+ Các thành viên hội đồng thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, góp ý để điều chỉnh, bổ sung các giải pháp phù hợp nhằm thực hiện tốt Kế hoạch phát triển nhà trường.

(7) Hội cha mẹ học sinh:

+ Phối hợp cùng với nhà trường tuyên truyền, vận động các bậc phụ huynh, góp phần thực hiện mục tiêu của Kế hoạch chiến lược của nhà trường.

+ Tăng cường giáo dục gia đình, phối kết hợp chặt chẽ với nhà trường và các lực lượng giáo dục khác trong việc giáo dục con em.

2. Giám sát và đánh giá kết quả

- Thực hiện công tác tự kiểm tra, giám sát, đánh giá từng học kỳ thường xuyên hằng năm và tự rút ra những gì làm được, chưa làm được, tìm hiểu nguyên nhân và đưa ra biện pháp phương hướng khắc phục.

- Sau kết thúc mỗi giai đoạn của đề án cần rút ra bài học kinh nghiệm và có hướng điều chỉnh bổ sung thực hiện cho hoàn thiện giai đoạn trước. Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

3. Kết luận

- Để thực hiện tốt kế hoạch phát triển nhà trường đúng theo lộ trình phải xây dựng được khối đoàn kết nội bộ đây là một trong những vấn đề cực kỳ quan trọng quyết định đến sự thành công của trường.

- Tiếp đến là triển khai các kế hoạch một cách khoa học và thường xuyên kiểm tra điều chỉnh kế hoạch.

- Xây dựng Kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2018 - 2023 là tâm huyết và trí tuệ của tập thể nhằm phấn đấu xây dựng và phát triển nhà trường ngày càng tốt hơn, tạo niềm tin cho phụ huynh, nhân dân toàn xã hội.

- Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2018 - 2023 là văn bản định hướng cho sự phát triển nhà trường, trên cơ sở đó từng tổ chức và mỗi cá nhân nghiên cứu để điều chỉnh kế hoạch của mình cho phù hợp với sự phát triển chung nhà trường.

Phần 4

KIẾN NGHỊ

1. Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo

- Thường xuyên tổ chức các hội thảo, sinh hoạt chuyên đề, tham quan học tập về kỹ năng, kinh nghiệm quản lý và các mô hình trường mầm non, mẫu giáo trong và ngoài tỉnh.

- Cung cấp một số đồ dùng, đồ chơi, tài liệu để giáo viên thực hiện tốt chương trình chăm sóc giáo dục trẻ.

2. Đối với Thị ủy, UBND Đông Triều

- Quan tâm hỗ trợ về cơ chế chính sách tài chính đầu tư cho nhà trường thực hiện các mục tiêu chiến lược theo kế hoạch đề ra.

3. Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo Đông Triều

- Thường xuyên quan tâm theo dõi chỉ đạo, hỗ trợ nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ theo mục tiêu đã đề ra.

- Tạo điều kiện cho cán bộ giáo viên tham gia học các lớp Lý luận chính trị và bồi dưỡng quản lý giáo dục; Tổ chức các chuyên đề, bồi dưỡng nghiệp vụ cho CBQL và giáo viên.

4. Đối với chính quyền địa phương

Cấp ủy đảng chính quyền địa phương quan tâm chỉ đạo công tác xã hội hóa giáo dục, giúp cho nhà trường xây dựng và tạo được môi trường trẻ hoạt động.

Trên đây là kế hoạch chiến lược phát triển trường Mầm non An Sinh B giai đoạn 2019 - 2024. Kế hoạch chiến lược này nhằm định hướng cho quá trình xây dựng và phát triển nhà trường trong thời gian 5 năm tới, giúp cho nhà trường có sự điều chỉnh hợp lý trong kế hoạch thực hiện nhiệm vụ hàng năm. Kế hoạch chiến lược cũng thể hiện sự quyết tâm của toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường trong việc xây dựng nhà trường ngày một phát triển. Nhà trường yêu cầu toàn thể CB, GV, NV phối hợp và thực hiện tốt các nội dung của kế hoạch đã đề ra.

Nhà trường rất mong nhận được sự quan tâm giúp đỡ của lãnh đạo các cấp, các ngành, cũng như các cấp ủy Đảng, chính quyền tại địa phương, để đơn vị thực hiện lộ trình đúng kế hoạch và hiệu quả nhất./.

Nơi nhân:

- Phòng GD&ĐT (b/c);
- Đảng ủy – UBND xã An Sinh (b/c);
- Trường MNASB (t/h)
- Lưu VP.

HIỆU TRƯỞNG

Lê Thị Phụng